

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192**  
**Lớp LTMT 1 K9 Mã lớp học 28,073 Lý thuyết**

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: TS. Trần Việt Thống

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi: 23/05/2020

| STT | Mã SV    | Họ và tên          | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|--------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD170355 | Lê Tuấn Anh        | 26/06/1999 | 8    | 01    | Anh       |         |
| 2   | CD172938 | Trần Ngọc Anh      | 08/08/1999 | 7    | 01    | Anh       |         |
| 3   | CD173804 | Lê Hùng Cường      | 09/12/1996 | 6    | 01    | Cường     |         |
| 4   | CD173156 | Trần Mạnh Cường    | 31/08/1999 | 8    | 01    | Cường     |         |
| 5   | CD173833 | Nguyễn Sỹ Định     | 18/04/1996 | 7    | 01    | Định      |         |
| 6   | CD173880 | Trần Đăng Doanh    | 25/07/1999 | 8    | 02    | Doanh     |         |
| 7   | CD173276 | Lê Minh Đức        | 20/02/1999 | 8    | 01    | Đức       |         |
| 8   | CD170434 | Lý Tiến Đức        | 19/08/1999 | 8    | 01    | Đức       |         |
| 9   | CD173081 | Bùi Việt Dũng      | 10/06/1999 | 8    | 01    | Dũng      |         |
| 10  | CD170303 | Đinh Anh Dũng      | 03/01/1999 | 8    | 01    | Dũng      |         |
| 11  | CD162724 | Hoàng Thọ Dũng     | 23/07/1997 | 8    | 01    | Dũng      |         |
| 12  | CD173450 | Nguyễn Bạch Dũng   | 09/10/1999 | 8    | 01    | Dũng      |         |
| 13  | CD173161 | Nguyễn Tiến Dũng   | 18/06/1999 | —    | —     | —         | Vắng    |
| 14  | CD170181 | Vũ Ánh Dương       | 24/12/1998 | 8    | 01    | Dương     |         |
| 15  | CD173916 | Đặng Văn Giảng     | 11/02/1998 | 9    | 01    | Giảng     |         |
| 16  | CD172536 | Trương Hoàng Hiệp  | 15/06/1999 | 7    | 01    | Hiệp      |         |
| 17  | CD173999 | Vũ Huy Hiếu        | 30/11/1995 | 7    | 01    | Hiếu      |         |
| 18  | CD173816 | Ngô Huy Hoàng      | 07/01/1999 | 9    | 02    | Huy       |         |
| 19  | CD170304 | Trần Khắc Hoàng    | 13/10/1999 | 7    | 01    | Hoàng     |         |
| 20  | CD170309 | Nguyễn Trọng Hợp   | 21/08/1999 | 8    | 02    | Hợp       |         |
| 21  | CD170110 | Nguyễn Văn Huân    | 06/02/1998 | 8    | 01    | Huân      |         |
| 22  | CD170080 | Bùi Huy Hùng       | 28/03/1998 | 8    | 01    | Hùng      |         |
| 23  | CD170171 | Đoàn Thị Thùy Linh | 21/06/1998 | 8    | 01    | Linh      |         |
| 24  | CD170199 | Lê Tiến Mạnh       | 20/03/1998 | 8    | 01    | Mạnh      |         |
| 25  | CD173131 | Trần Công Minh     | 05/09/1999 | 8    | 01    | Minh      |         |
| 26  | CD172910 | Nguyễn Thành Nam   | 11/11/1999 | 8    | 01    | Nam       |         |
| 27  | CD170315 | Phạm Văn Nam       | 30/06/1998 | 7    | 01    | Nam       |         |
| 28  | CD170048 | Đào Xuân Ngọc      | 15/02/1996 | 7    | 01    | Ngọc      |         |
| 29  | CD170354 | Mai Lê Thái Phiên  | 26/12/1999 | 8    | 01    | Phiên     |         |
| 30  | CD170433 | Trần Đức Quang     | 14/01/1999 | 8    | 01    | Quang     |         |
| 31  | CD170186 | Nguyễn Văn Quý     | 04/08/1999 | 8    | 01    | Quý       |         |
| 32  | CD172534 | Nguyễn Trương Tiến | 20/11/1999 | 8    | 01    | Tiến      |         |
| 33  | CD170086 | Nguyễn Anh Tú      | 24/08/1998 | 8    | 01    | Tú        |         |
| 34  | CD170132 | Nguyễn Hữu Tuấn    | 21/01/1996 | 7    | 01    | Tuấn      |         |
| 35  | CD170040 | Trần Thị Thúy Vân  | 16/07/1996 | —    | —     | —         | Vắng    |

| STT | Mã SV    | Họ và tên      | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|----------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD173902 | Nguyễn Tuấn Vũ | 07/05/1999 | 7    | 01    | 2         |         |

Tổng số sinh viên dự thi: 34

Số sinh viên đạt: 34

Tổng số tờ giấy thi: 30

Ngày giáo viên nộp điểm: 1/6/2020

Hạn cuối nộp điểm:

**PHÒNG ĐÀO TẠO**

*Trần Thị Như Trang*

Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**

KT

*Lê Thị Lan*

**CÁN BỘ CỎI THI**

*Chu Đức Tuấn*

*Đào L. Phú Dung*

**TRƯỞNG KHOA**

*ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc*

**PHÓ TRƯỞNG KHOA**

*ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc*